**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**BÀI 2. XỬ LÍ THÔNG TIN**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức:**

Sau bài học này HS có kiến thức về ba dạng thông tin thường gặp. Biết được bộ não con người là một bộ phận xử lí thông tin. Biết được trong cuộc sống có các máy móc có thể tiếp nhận thông tin để quyết định hành động.

**2. Năng lực:**

***2.1. Năng lực chung***

* Tự chủ và tự học: thông qua việc tham gia trực tiếp vào các hoạt động học tập cá nhân, suy nghĩ và giải quyết vấn đề trong các tình huoongs học tập.
* Giao tiếp và hợp tác và giao tiếp: thông qua việc tham gia vào các hoạt động học tập nhóm.
* Giải quyết vấn đề: thông qua việc vận dụng các kiến thức học được vào các tình huống học tập.

***2.2. Năng lực Tin học***

* Nhận biết được ba dạng thông tin hay gặp: chữ, âm thanh, hình ảnh. Nhận ra thông tin được thu nhận, thông tin được xử lí, kết quả của xử lí thông tin trong ví dụ cụ thể.
* Nêu được ví dụ minh hoạ cho các nhận xét: Bộ óc của con người là một bộ phận xử lí thông tin, cuộc sống quanh ta có những máy móc tiếp nhận thông tin để quyết định hành động.
* Nhận ra được trong ví dụ của giáo viên, máy đã xử lí thông tin nào và kết quả xử lí ra sao.

(Những năng lực cụ thể này góp phần phát triển năng lực tư duy, ra quyết định – liên quan trực tiếp đến NLc)

***Vận dụng để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống:*** Đối với các tình huống thực tiễn liên quan đến bản thân, HS nhận ra được đâu là thông tin và đưa ra được quyết định phù hợp với hoàn cảnh.

**3. Phẩm chất:**

* Nhân ái: hoà nhã trong giao tiếp với bạn bè, tôn trọng ý kiến các bạn.
* Chăm chỉ: thực hiện các hoạt động học tập cá nhân, học tập nhóm tích cực và chủ động.
* Trách nhiệm: thông qua việc chỉ ra được hành động đúng trong các tình huống liên qua đến các vấn đề về an toàn cho con người.

**II. Đồ dùng dạy học:**

* Máy tính, máy chiếu, Slide bài giảng, SGK, SGV
* Bảng 1 cho hoạt động của mục 2 (Hình 5, 6, 7).
* Giấy A4 để HS có thể tự lập bảng hoạt động nhóm.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**



**Mục tiêu:**

* Khơi gợi hứng thú cho học sinh, kết nối vào kiến thức mới của bài: ba dạng thông tin thường gặp.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả/Sản phẩm mong đợi** | **Biện pháp đánh giá** |
| - GV Phổ biến cách hoạt động trước lớp 1 lần.  - Tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi: đọc kênh chữ, quan sát kênh hình, thảo luận về thông tin thời tiết ở Hình 1 và các chi tiết trong Hình 1 thể hiện thông tin trời cómưa.  - GV đặt câu hỏi gợi ý, định hướng HS quan sát hình.  - Gọi đại diện mỗi nhóm trả lời 01 chi tiết. | - HS vui vẻ, hào hứng, tích cực trao đổi.  - HS nêu được ngày mai TP Hồ Chí Minh có mưa.  - HS trả lời được câu hỏi của GV, chỉ ra được thông tin có mưa được thể hiện ở 3 chi tiết: dòng chữ “NGÀY MAI TRỜI MƯA” ở phía dưới; hình ảnh đám mây có giọt mưa rơi xuống; lời nói "Ngày mai có mưa" của phát thanh viên. | - Hướng dẫn HS nhận xét câu trả lời của bạn.  - Quan sát hoạt động của HS đánh giá về thái độ tham gia vào các hoạt động học tập  - Lắng nghe cách giải thích để đánh giá tư duy logic của HS, đánh giá năng lực ngôn ngữ.  - Theo dõi HS làm việc và đưa ra những nhận xét, đánh giá thường xuyên về kết quả của học sinh. |



**1. Ba dạng thông tin thường gặp: chữ, âm thanh, hình ảnh**

**Mục tiêu:**

* Nhận biết được ba dạng thông tin thường gặp: chữ, âm thanh, hình ảnh.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả/Sản phẩm mong đợi** | **Biện pháp đánh giá** |
| GV hướng dẫn HS đọc kênh chữ.  - Mỗi HS đọc thầm  - GV gọi 2 HS đọc thành tiếng  - GV đặt câu hỏi củng cố lại nội dung HS đã đọc  - GV tóm tắt lại nội dung kiến thức mới. | - HS đọc và hiểu được nội dung kênh chữ.  - HS trả lời được câu hỏi của GV, nêu được các dạng thông tin thường gặp là dạng chữ, dạng âm thanh, dạng hình ảnh. | - Hướng dẫn HS nhận xét câu trả lời của bạn.  - Quan sát hoạt động của HS đánh giá về thái độ tham gia vào các hoạt động học tập  - Theo dõi HS làm việc và đưa ra những nhận xét, đánh giá thường xuyên về kết quả của học sinh.  - Lắng nghe cách giải thích để đánh giá tư duy logic của HS, đánh giá năng lực ngôn ngữ. |
| GV tổ chức, hướng dẫn HS làm việc cặp đôi, quan sát kênh hình, đọc kênh chữ, phát biểu, thảo luận để chỉ ra các dạng thông tin trong từng tình huống.  GV đặt một số câu hỏi gợi ý cho HS phát biểu sau khi thảo luận. | - HS vui vẻ, hào hứng, tích cực trao đổi.  - HS nêu được các dạng thông tin trong từng tình huống, cụ thể. |
| GV hướng dẫn HS tự chốt lại kiến thức | HS không cần đọc SGK, chốt lại được kiến thức trọng tâm. |

**2. Thu nhận và xử lý thông tin của con người**

**Mục tiêu:**

- Nhận ra thông tin được thu nhận, thông tin được xử lí, kết quả của xử lí thông tin trong ví dụ cụ thể.

- Nêu được ví dụ minh hoạ cho các nhận xét: Bộ não của con người là một bộ phận xử lí thông tin.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả/Sản phẩm mong đợi** | **Biện pháp đánh giá** |
| GV Phổ biến cách hoạt động, đọc trước yêu cầu hoạt động trước lớp 1 lần.  - Tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi: đọc kênh chữ, quan sát kênh hình, phát biểu thảo luận để trả lời các câu hỏi, ghi câu trả lời vào Bảng 1 (GV cung cấp bảng cho mỗi HS). | - HS vui vẻ, hào hứng, tích cực trao đổi.  - HS trả lời được các câu hỏi với các thông tin chính như trong Bảng 1   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Hình ảnh** | **Trả lời**  **câu hỏi 1** | **Trả lời câu hỏi 2** | **Trả lời câu hỏi 3** | | Hình 5 | *Yêu cầu thực hiện phép tính* | *Thực hiện phép tính 25+17* | *Bộ não* | | Hình 6 | *Thu nhận và xử lí thông tin thời tiết ngày mai trời lạnh* | *Bạn nghĩ sẽ mặc áo ấm* | *Bộ não* | | Hình 7 | *Thu nhận và xử lí thông tin đèn tín hiệu đỏ* | Quyết định dừng xe | *Bộ não* |   Bảng 1. Thu nhận và xử lí thông tin của con người. | - Hướng dẫn HS đánh giá câu trả lời trong Bảng 1 của HS còn lại trong nhóm.  - Quan sát hoạt động của HS đánh giá về thái độ tham gia vào các hoạt động học tập  - Theo dõi HS làm việc và đưa ra những nhận xét, đánh giá thường xuyên về kết quả của HS. |
| GV hướng dẫn HS đọc kênh chữ.  - GV mời một HS đọc to đoạn văn bản.  - GV mời HS khác trả lời ngắn gọn lần lượt từng câu hỏi ở hình 6, hình 7. | - HS trả lời được các câu hỏi |
| GV hướng dẫn HS chốt lại kiến thức | HS không cần đọc SGK, chốt lại được kiến thức trọng tâm |

**3. Thu nhận và xử lý thông tin của máy móc**

**Mục tiêu**

* Nhận ra trong ví dụ cụ thể máy đã xử lí thông tin nào và kết quả xử lí ra sao

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả/Sản phẩm mong đợi** | **Biện pháp đánh giá** |
| GV tổ chức cho HS đọc kênh chữ, quan sát kênh hình, thảo luận để trả lời các câu hỏi của hình 8 và hình 9.  ***Lưu ý:*** *SGK sử dụng thuật ngữ "chọn nút Play" thay vì "Nháy chuột vào nút Play" vì HS chưa được học sử dụng chuột.* | - HS vui vẻ, hào hứng, tích cực trao đổi.  - Hình 8: HS nêu được muốn bật ti vi thì bấm nút bật/tắt trên điều khiển. Khi ti vi đang tắt, em bấm nút bật/tắt trên điều khiển thì ti vi sẽ bật lên. Ti vi thu nhận và xử lí thông tin nút bật/tắt trên điều khiển được bấm. Kết quả xử lí thông tin nút bật/tắt được bấm là ti vi được bật lên.  - Hình 9, HS nêu được muốn nghe bài hát thì chọn nút Play. Khi chọn nút Play thì máy tính phát bài hát. Máy tính tiếp nhận và xử lí thông tin nút Play được chọn. Kết quả xử lí thông tin này là máy tính phát bài hát. | - Hướng dẫn HS nhận xét câu trả lời của bạn.  - Quan sát hoạt động của HS đánh giá về thái độ tham gia vào các hoạt động học tập  - Theo dõi HS làm việc và đưa ra những nhận xét, đánh giá thường xuyên về kết quả của học sinh.  - Lắng nghe cách giải thích để đánh giá tư duy logic của HS, đánh giá năng lực ngôn ngữ. |
| GV hướng dẫn HS đọc, phát biểu để tóm tắt, chuẩn hoá các câu trả lời ở hoạt động làm; nêu một số ví dụ về máy tiếp nhận thông tin để quyết định hành động. |
| GV hướng dẫn HS chốt lại kiến thức | HS không cần đọc SGK, chốt lại được kiến thức trọng tâm |  |



**Mục tiêu**

* Củng cố kiến thức vừa tiếp nhận được ở phần Khám phá

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả/Sản phẩm mong đợi** | **Biện pháp đánh giá** |
| GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, thảo luận để hoàn thành các bài tập ở phần này.  ***Lưu ý:*** *Có thể một số HS chưa biết các kí hiệu của trọng tài, trợ lí trọng tài bóng đá. Vì vậy, HS không nhất thiết phải nêu được nội dung thông tin tương ứng với hình ảnh trong hình. Tuy nhiên, HS cần chỉ ra được dạng thông tin ở mỗi hình.* | **Bài tập 1.**  HS chỉ ra được các dạng thông tin, nội dung thông tin (bằng ngôn ngữ của HS) tương tự bảng dưới đây:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Hình** | **Dạng thông tin** | **Nội dung thông tin** | | Hình 10a | Hình ảnh | Thông báo đã có lỗi việt vị. | | Hình 10b | Âm thanh, hình ảnh | Thông báo có lỗi dẫn đến quả đá phạt trực tiếp. | | Hình 10c | Chữ (hoặc số) | Thông báo thời gian bù giờ. |   **Bài tập 2**  HS trả lời được như sau:   1. Thông tin bạn HS thu nhận là: câu hỏi “Em hãy kể tên ba dạng thông tin hay gặp.” 2. Kết quả xử lý thông tin là: câu trả lời "Thưa thầy, đó là thông tin dạng chữ, hình ảnh và âm thanh." 3. Bộ phận của con người đã thực hiện xử lí thông tin là: Bộ não. | - Cho phép và hướng dẫn HS đãnh giá lẫn nhau.  - Quan sát hoạt động của HS đánh giá về thái độ tham gia vào các hoạt động học tập  - Lắng nghe cách giải thích để đánh giá tư duy logic của HS, đánh giá năng lực ngôn ngữ.  - Theo dõi HS làm việc và đưa ra những nhận xét, đánh giá thường xuyên về kết quả của học sinh. |



**Mục tiêu:**

* HS biết vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để trả lời, giải quyết tình huống thực tiễn.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả/Sản phẩm mong đợi** | **Biện pháp đánh giá** |
| **Bài 1.**  GV định hướng để HS tìm kiếm các ví dụ gần gũi trong thực tế cuộc sống hàng ngày của HS..  **Bài 2.**  GV định hướng HS lấy ví dụ về các loại máy lóc trong thực tiễn có thể tiếp nhận thông tin và quyết định hành động.  - GV có thể gợi ý HS lấy thêm một số ví dụ như dùng mật khẩu để mở điện thoại thông minh, dùng mã số để mới khoá thông minh,... | - HS tích cực suy nghĩ, phát biểu, đưa ra được ví dụ đúng gần gũi, thân thuộc như: làm bài kiểm tra trên giấy, thấy người lạ đến nhà thì không mở cửa, thấy dây điện bị hở thì báo cho người lớn, ...  - **Bài 1:** Trong ví dụ đưa ra, HS chỉ ra được bộ não đã thực hiện xử lí thông tin gì; Kết quả xử lí là gì.  - **Bài 2:** Trong ví dụ đưa ra, HS chỉ ra được thông tin máy tiếp nhận là gì; Kết quả máy thực hiện hành động gì. | - Cho phép và hướng dẫn HS đãnh giá lẫn nhau.  - Quan sát hoạt động của HS đánh giá về thái độ tham gia vào các hoạt động học tập  - Lắng nghe cách giải thích để đánh giá tư duy logic của HS, đánh giá năng lực ngôn ngữ.  - Theo dõi HS làm việc và đưa ra những nhận xét, đánh giá thường xuyên về kết quả của học sinh. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**